

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NAM  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-ST  
Ngày 29-10-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Từ Minh Hải - Giáo viên nghỉ hưu trú tại thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Lê Ngọc Giới – Cán bộ quân đội nghỉ hưu tại thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2020/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. La Văn K, sinh năm 1975 tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; Con ông La Văn T (đã chết) và con bà Bùi Thị L, sinh năm 1940; vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1983; có 04 con (Con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

2. Vũ Đức M, sinh năm 1998 tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp

6/12; con ông Vũ Chí T, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; vợ, con: Không; tiền án: Tại Bản án số 135/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh đã xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “ Gây rối trật tự công cộng”; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hoàng Công V, sinh ngày 23/9/2004 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

(Do ông Hoàng Văn M, sinh năm 1937 trú tại thôn H, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là người đại diện – Có mặt).

**\* Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Văn K và Vũ Đức M là người ở cùng thôn M, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. M cùng tuổi và chơi với con trai của K nên gọi K là bố và thường hay sang chơi, ở lại nhà của K. Ngày 23/4/2020, La Văn K xuống thành phố Bắc Giang mua ma túy đá (ma túy Methamphetamin) của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với số tiền 3.000.000 đồng được 01 túi nilon màu trắng, 1 đầu hàn kín, 1 đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu xanh, bên trong chứa ma túy đá, mục đích để sử dụng dần và có ai mua thì bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, K mang về nhà, chia nhỏ một phần ma túy thành 23 gói đựng trong các đoạn ống hút nhựa gồm màu trắng, xanh da trời, xanh lá cây, hồng, tím. Khi chia xong ma túy, K để số ma túy còn lại và ma túy đã chia nhỏ thành 23 đoạn ống hút vào ngăn kéo bàn để cất giấu sử dụng dần, có ai mua thì bán. Đến ngày 29/4/2020, K đã sử dụng hết 8 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy, còn 15 đoạn K để trong lọ nhựa màu trắng để trong ngăn kéo bàn. Khoảng 09 giờ ngày 29/4/2020, M đang ở nhà K chơi. M nói với K “Bố đưa cho con mấy cái, gặp khách con bán cho” (M và K đều hiểu là K đưa ma túy cho M bán hộ). K không nói gì, đi vào trong nhà, lấy trong ngăn kéo bàn ra một lọ nhựa màu trắng rồi ra giường cạnh cửa ra vào ngồi. M đi theo K vào giường. K đổ lọ nhựa màu trắng ra giường đếm còn 15 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy. K đưa cho M 15 đoạn ống hút nhựa và nói “cầm chỗ này, ai mua thì bán, chơi thì chơi”, đồng thời K dặn M đoạn ống hút nhựa màu trắng thì bán với giá 300.000 đồng, các màu còn lại thì bán với giá 200.000 đồng. Túi nilon màu trắng, 1 đầu hàn kín, 1 đầu có rãnh khóa bằng nhựa và

viền màu xanh chưa chia K để vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi K đi vệ sinh. Sau khi nhận các đoạn ống hút chứa ma túy từ K, M để 5 ống hút màu trắng vào 01 túi nilon màu đỏ có chữ Choco BHI, 10 ống còn lại để vào túi nilon màu vàng có chữ “ngũ cốc dinh dưỡng”. Sau đó M mang hai túi nilon chứa ma túy mang ra đằng sau nhà bếp nhà K giấu dưới đất. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/4/2020, Hoàng Công V, sinh ngày 23/9/2004 đi cùng Nguyễn Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn P, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đến nhà K để mua ma túy. Lúc này, K đang đi vệ sinh, M đang đứng gần cửa bếp. V đi gần đến vị trí M đang đứng và hỏi “để cho em ít nước”. M hỏi V “nước là cái gì”. V đáp “nước là đồ, để em 300.000 đồng”. M hiểu là V hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. M đồng ý và nhận 300.000 đồng (gồm 1 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 1 tờ mệnh giá 100.000 đồng của V đưa cho và để vào túi quần). Sau đó, M đi ra sau nhà bếp lấy ma túy hết hai túi ma túy để vào túi quần, lấy 01 ống hút màu hồng đưa cho V. Số ma túy còn lại M để ở hai túi quần trước. V và T về ra tới cổng thì bị tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an xã T bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phải phía trước của Vũ Đức M 04 túi nilon màu đỏ, một đầu được hàn kín, một đầu hở, bên trên có chữ Choco BH1, bên trong đựng 5 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; thu giữ tại túi quần phải phía trước bên trái của M đang mặc 01 túi nilon màu vàng, một đầu hàn kín, một đầu để hở, trên mặt túi có chữ “ngũ cốc dinh dưỡng”, bên trong đựng 9 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu, trong đó có 03 đoạn màu xanh da trời, 02 đoạn màu xanh lá cây, 03 đoạn màu tím, 01 đoạn màu hồng, bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng, Cơ quan điều tra niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT2”. Thu giữ trên người Vũ Đức M số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh - đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Hoàng Công V 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng, được hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, Cơ quan điều tra đã niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1”. Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của La Văn K đang mặc 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng được cuộn trong lớp giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT3”; thu giữ trên người La Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng; số tiền 950.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của La Văn K và Vũ Đức M. Kết quả khám xét nơi ở của La Văn K thu giữ 01 coóng bằng thủy tinh tại thùng đựng rác ở phòng khách nhà La Văn K; kết quả khám xét nhà Vũ Đức M không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Số vật chứng thu giữ được là chất ma túy khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 534 ngày 04/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT1” đã niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,060gam, loại Methamphetamine.

- Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định:

- + Tinh thể màu trắng đựng trong 05 (năm) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn hai đầu, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu đỏ một đầu được hàn kín, một đầu để hở, trên bề mặt túi có chữ “Choco BHI” là ma túy, có khối lượng 0,719gam, loại Methamphetamine.

- + Tinh thể màu trắng đựng trong 09 (chín) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (Trong đó có: 03 (ba) đoạn màu tím; 3 (ba) đoạn màu xanh da trời; 02 (hai) đoạn màu xanh lá cây và 01 (một) túi nilon màu vàng một đầu được hàn kín, một đầu để hở, trên bề mặt của túi có chữ “ngũ cốc dinh dưỡng” là ma túy, có khối lượng 0,905gam, loại Methamphetamine.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT3” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, được gói trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy có khối lượng 3,002 gam, loại Methamphetamine.

Ngay sau khi bắt quả tang La Văn K khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ do La Văn K mua của Nguyễn T, sinh năm 1992, trú tại thôn M, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra, Nguyễn T không thừa nhận bán ma túy cho La Văn K. Sau đó, La Văn K thay đổi lời khai mua ma túy của người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở thành phố Bắc Giang. Cùng ngày 29/4/2020, Cơ quan điều tra đã kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Nguyễn T, La Văn K, Vũ Đức M, Hoàng Công V, Nguyễn Văn T. Kết quả Nguyễn T, La Văn K, Vũ Đức M, Hoàng Công V đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine, Nguyễn Văn T âm tính. Ngày 24/8/2020, Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn T, La Văn K, Vũ Đức M, Hoàng Công V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố La Văn K, Vũ Đức M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Người làm chứng mặc dù đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người làm chứng tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo La Văn K, Vũ Đức M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt La Văn K từ 07 năm 06 tháng tù đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/4/2020, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt Vũ Đức M từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù. Chuyển hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 135/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh thành hình phạt tù giam. Buộc Vũ Đức M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 09 năm tù đến 09 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/4/2020 nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2019 đến ngày 29/8/2019 (Tạm giữ, tạm giam trong vụ án trước) vào thời gian chấp hành án.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì thư ký hiệu “QT1”, “QT2”, “QT3” được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; 01 coóng thủy tinh thu giữ của La Văn K.

- Trả lại cho La Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng và số tiền 950.000 đồng.

- Trả lại cho Vũ Đức M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh - đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng và số tiền 200.000 đồng. Nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 300.000 đồng thu giữ của Vũ Đức M.

3. Về án phí: Bị cáo La Văn K thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Vũ Đức M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Tại phần tranh luận, các bị cáo đều không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo La Văn K, Vũ Đức M xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Theo các tài liệu đã được điều tra, thu thập có trong hồ sơ thể hiện:

Ngày 23/4/2020 La Văn K đi đến khu vực ngã ba Ké, thành phố Bắc Giang. K lấy 3.000.000 đồng để mua ma túy đá (Methamphetamine) của một người không quen biết với mục đích để sử dụng và nếu có người mua lại thì bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, La Văn K mang về nhà sử dụng hết một phần, số ma túy còn lại có trọng lượng 4,686 gam K chia nhỏ vào các ống hút bằng nhựa để sử dụng và bán. Khoảng 09 giờ ngày 29/4/2020 La Văn K đưa cho Vũ Đức M 15 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy (Tổng trọng lượng 1,684 gam Methamphetamine) để M sử dụng và bán hộ. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Đức M đang bán 0,060gam ma túy Methamphetamine cho Hoàng Công V, sinh ngày 23/9/2004 (Là người chưa đủ 16 tuổi) thu lời 300.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an xã T bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại phiên tòa, các bị cáo La Văn K, Vũ Đức M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo La Văn K, Vũ Đức M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Vì ma túy là hiểm họa của loài người, làm sứt mẻ nếp sống văn minh và đạo đức xã hội, làm lây lan các loại dịch bệnh xã hội như HIV-AIDS, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục riêng cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này thì thấy: Các bị cáo là đồng phạm vì cùng cố ý thực hiện một tội phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Trong đó bị cáo La Văn K là người có vai trò chính vì bị cáo là người đi mua ma túy về sau đó chia nhỏ vào các ống hút bằng nhựa, đưa ma túy cho M để M bán kiếm lời. Do đó khi quyết định mức hình phạt cần xử phạt bị cáo K nặng hơn so với bị cáo M là phù hợp, tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo La Văn K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo Vũ Đức M phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, buộc các bị cáo phải cách ly

khỏi đời sống xã hội một thời gian dài M đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân xét thấy là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Vũ Đức M là người đã bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 135/2019/HS-ST ngày 25/10/2019. Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 thì ngoài hình phạt đối với tội phạm này thì hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án trước đối với bị cáo Vũ Đức M bị chuyển thành hình phạt tù giam. Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự. Trong lần phạm tội trước bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2019 đến ngày 29/8/2019 do vậy khi tổng hợp hình phạt với bản án này cần khấu trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trên vào thời gian chấp hành hình phạt chung, xét như vậy là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo La Văn K thuộc diện hộ nghèo, bị cáo Vũ Đức M không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy cần miễn xử phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo, xét thấy là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Đối với những vấn đề khác:

Đối với Nguyễn T là người La Văn K khai đã bán ma túy cho K, quá trình điều tra Nguyễn T không thừa nhận, mặt khác K thay đổi lời khai mua ma túy của người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở thành phố Bắc Giang. Do vậy việc Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn T là có căn cứ.

Đối với việc Nguyễn T, La Văn K, Vũ Đức M, Hoàng Công V dương tính với Methamphetamine. Ngày 24/8/2020 Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn T, La Văn K, Vũ Đức M, Hoàng Công V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết đối với vấn đề này.

Đối với việc Hoàng Công V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả điều tra, xác định hành vi của V chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 24/8/2020 Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng Công V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 2 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Xét thấy việc xử lý của Cơ quan điều tra là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết đối với vấn đề này.



Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho La Văn K ở thành phố Bắc Giang, do K khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. Do vậy không đặt ra xem xét, giải quyết đối với vấn đề này.

Đối với Nguyễn Văn T đi cùng Hoàng Công V đến nhà La Văn K, nhưng T không biết việc V đến đây để mua ma túy. Do vậy không đặt ra xem xét trách nhiệm đối với Nguyễn Văn T là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 03 phong bì thư ký hiệu “QT1”, “QT2”, “QT3” được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định, bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định. Vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 coóng thủy tinh thu giữ của La Văn K. Vật chứng là vật không có trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng và số tiền 950.000 đồng thu giữ của La Văn K không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo K.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng thu giữ của Vũ Đức M. Xét thấy vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đức nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Vũ Đức M. Trong số tiền này có 300.000 đồng là tiền Đức thu lợi bất chính từ bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại 200.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo La Văn K thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Vũ Đức M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với La Văn K;

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47; Điều 55; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Vũ Đức M.

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo La Văn K, Vũ Đức M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

**2. Về hình phạt:**

- Xử phạt La Văn K **07** (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam 29/4/2020.

- Xử phạt Vũ Đức M **07** (Bảy) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 135/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh. Buộc Vũ Đức M phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **09** (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam 29/4/2020 nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2019 đến ngày 29/8/2019 (Tạm giữ, tạm giam trong lần phạm tội trước) vào thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì thư ký hiệu “QT1”, “QT2”, “QT3” được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 coóng thủy tinh thu giữ của La Văn K.

- Trả lại cho La Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen (Đều là điện thoại cũ, đã qua sử dụng) và số tiền 950.000 đồng (Chín trăm lăm mươi nghìn đồng chẵn).

- Trả lại Vũ Đức M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh - đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng (Đều là điện thoại cũ, đã qua sử dụng) và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Vũ Đức M.

**4. Về án phí:** Bị cáo Vũ Đức M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo La Văn K.

**5. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Nam;
- VKSND huyện Lục Nam;
- UBND xã T, huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Bộ phận THAHS (Tòa án);
- Cổng thông tin điện tử TAND Tối cao;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Sơn**